

THÀNH ỦY TP THANH HOÁ
ỦY BAN KIỂM TRA

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Thanh Hoá, ngày 9 tháng 12 năm 2021

*

Số 409- CV/UBKT

V/v kê khai tài sản, thu nhập
của cán bộ diện BTV Thành ủy
quản lý năm 2021

Kính gửi: - Các phòng, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể thành phố;
- Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thành ủy.

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 31/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ - CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị; để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát việc kê khai, tài sản thu nhập, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đề nghị các Đảng ủy, chi bộ, các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể Thành phố thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đảm bảo yêu cầu, nội dung, thời gian quy định. Quá trình thực hiện đề nghị các cơ quan, đơn vị lưu ý một số nội dung:

1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 nộp bản kê khai về Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và biến động về tài sản, thu nhập của mình, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ - CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

2. Việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 phải hoàn thành trước ngày 31/12/2021; không được tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định theo mẫu bản kê khai; người kê khai phải ký vào từng trang của bản kê khai; tài sản phải kê khai là tài sản hiện có thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của người kê khai, của vợ hoặc chồng và con đẻ, con nuôi (nếu có) chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 được thực hiện theo khoản 2, Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 31/01/2014 của Bộ Chính trị; khoản 1, Điều 39 Luật phòng, chống tham nhũng và điểm b,c,d, khoản 1; điểm 3,4,5 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 30 và Điều 38 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018

5. Các phòng, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể Thành phố; các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thành ủy khi tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp các nội dung phải kê khai, sau đó ký, ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm nhận bản kê khai trước khi bàn giao về Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

6. Đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thành ủy, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể Thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý tại đơn vị, địa phương mình. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập và bàn giao trực tiếp (**bản chính**) các tài liệu trong hồ sơ kê khai tài sản năm 2021 về Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (qua đồng chí Nguyễn Thị Huyền, Ủy viên UBKT Thành ủy) trước ngày **20/01/2022**.

Hồ sơ gồm kê khai tài sản thu nhập của các đơn vị gồm:

- Danh sách cán bộ kê khai thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có nghĩa vụ kê khai.

- Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản kèm theo biên bản họp công khai bản kê khai trong hội nghị cơ quan, đơn vị hoặc biên bản niêm yết bản kê khai tài sản.

- Bản kê khai tài sản của cá nhân các đồng chí thuộc diện BTV Thành ủy quản lý (*Phụ lục I, kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020*)

- Báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập.

- Biểu tổng hợp số liệu kê khai, công khai, xác minh tài sản, thu nhập.

Các đơn vị nộp bản kê khai tài sản, thu nhập không đúng thời gian nêu trên chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu Ủy ban Kiểm tra.

T/M ỦY BAN KIỂM TRA

PHÓ CHỦ NHIỆM



Lê Anh Nga